

NGHỊ QUYẾT

**Về đặt tên đường trên địa bàn huyện Thạnh Trị, huyện Kế Sách,
huyện Mỹ Xuyên và thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của
Chính phủ quy định về ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công
trình công cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của
Chính phủ về việc quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của
Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên,
đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định
số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết về đặt tên đường trên địa
bàn huyện Thạnh Trị, huyện Kế Sách, huyện Mỹ Xuyên và thị xã Vĩnh Châu, tỉnh
Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Đặt tên 08 đường trên địa bàn huyện Thạnh Trị, huyện Kế
Sách, huyện Mỹ Xuyên và thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:**

1. Tại huyện Thạnh Trị: Đặt tên 01 đường trên địa bàn thị trấn Phú Lộc.
2. Tại huyện Kế Sách: Đặt tên 02 đường trên địa bàn thị trấn Kế Sách.
3. Tại huyện Mỹ Xuyên: Đặt tên 02 đường trên địa bàn thị trấn Mỹ Xuyên
và 02 đường trên địa bàn xã Thạnh Phú (đô thị loại V).
4. Tại thị xã Vĩnh Châu: Đặt tên 01 đường trên địa bàn Phường 1.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (Bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: VH, TT&DL, TP, TC;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hồ Thị Cẩm Đào



Phụ lục

Danh mục các tên đường trên địa bàn huyện Thạnh Trị, huyện Kế Sách, huyện Mỹ Xuyên và thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên đang gọi	Tên đường	Địa chỉ	Điểm đầu	Điểm cuối	Quy mô		
						Kết cấu	Chiều dài (m)	Mặt đường rộng (m)
I HUYỆN THẠNH TRỊ								
1	Đường 7A, 7B (đường Vành Đai)	Đường Nguyễn Huệ	Thị trấn Phú Lộc	Tiếp giáp Quốc lộ 61B (sân bóng đá huyện)	Tiếp giáp đường tỉnh 937B	4 làn xe 14m, dây phân cách 2m	1.800	26
II HUYỆN KẾ SÁCH								
2	Huyện lộ 6	Đường Ung Công Uẩn	Thị trấn Kế Sách	Tiếp giáp ranh xã An Mỹ (hết ranh thị trấn Kế Sách)	Tiếp giáp đường tỉnh 932C tại Km1+400	Nhựa	2.600	06
3	Đường Tỉnh 932C	Đường Cách Mạng Tháng Tám	Thị trấn Kế Sách	Bên phải tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 13 và bên trái tại thửa đất số 05 tờ bản đồ số 14 thuộc ấp An Định	Tiếp giáp đường tỉnh 932 (Đầu đường tỉnh 932C)	BTCT	1.680	Đoạn từ 3.5 và đoạn từ 5.5
III HUYỆN MỸ XUYỀN								
4	Đường Tỉnh lộ 08 (cũ)	Đường Lê Hồng Phong	Thị trấn Mỹ Xuyên	Tiếp giáp cuối đường Lê Hồng Phong (TPST)	Tiếp giáp đường Triệu Nương và đường An Dương	Láng nhựa	2.000	12



STT	Tên đang gọi	Tên đường	Địa chỉ	Điểm đầu	Điểm cuối	Quy mô		
						Kết cấu	Chiều dài (m)	Mặt đường rộng (m)
					Vương (vòng xoay)			
5	Đường trục phát triển kinh tế Tôm - Lúa (D1)	Đường Bạch Đằng	Thị trấn Mỹ Xuyên	Tiếp giáp cuối đường Bạch Đằng (TPST)	Tiếp giáp đường Tỉnh lộ 08 (cũ)	Láng nhựa	2.200	14
6	Quốc lộ 1 (cũ), ấp Khu 1	Đường Trung Trắc	xã Thạnh Phú (Đô thị loại V)	Tiếp giáp Quốc lộ 1	Tiếp giáp sông Nhu Gia	BT nhựa	400	09
7	Quốc lộ 1 (cũ), ấp Khu 2	Đường Trung Nhị	xã Thạnh Phú (Đô thị loại V)	Tiếp giáp Quốc lộ 1	Tiếp giáp sông Nhu Gia	BT nhựa	600	09
IV	THỊ XÃ VĨNH CHÂU							
8	Đường số 4	Đường Châu Văn Đơ	Phường 1	Tiếp giáp Đường 30/4	Tiếp giáp đường số 2 (đường D11)	Đá dăm láng nhựa	512	06